

Bước đột phá phát triển kinh tế và xã hội của Hải Dương từ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

■ DƯƠNG VĂN GIAO (*)

Sau 5 năm thực hiện, công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước ở tỉnh Hải Dương đã được tổ chức một cách tích cực đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực và bước đầu đạt được những kết quả quan trọng, từng bước nâng cao hoạt động của chính quyền các cấp và được xem là bước đột phá trong quản lý hành chính nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương. Cụ thể như sau:

1. Về cải cách thể chế hành chính:

HĐND, UBND tỉnh đã ban hành một số chính sách nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương, như khuyến khích phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ xuất khẩu, chính sách thu hút đầu tư, xây dựng các khu công nghiệp.

Đến nay, 18 sở, ngành; 12/12 huyện, thành phố và 263/263 xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế "một cửa". Cải cách thủ tục hành chính được tập trung thực hiện theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian

giải quyết cho tổ chức và công dân. Các đơn vị thực hiện cơ chế "một cửa" đã quy định và niêm yết công khai về quy trình, thời gian giải quyết, lệ phí (nếu có), quy chế hoạt động của bộ phận "tiếp nhận và trả kết quả" lập sổ theo dõi, phiếu nhận hồ sơ, phiếu hẹn trả kết quả... Đã tập trung ở các lĩnh vực bức xúc liên quan đến nhiều tổ chức và công dân như: đầu tư xây dựng cơ bản, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy phép kinh doanh, thực hiện chính sách xã hội, công chứng... Bước đầu đem lại những kết quả tích cực. Thái độ trách nhiệm của cán bộ, công chức trong khi giải quyết các yêu cầu của tổ chức và công dân có chuyển biến tạo được dư luận xã hội, tổ chức và công dân đồng tình ủng hộ.

2. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

Tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện từng bước được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn đầu mối, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả. Vừa tránh xáo trộn không cần thiết và vừa có tính kế thừa, ổn định

phát triển phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, của huyện. Theo hướng đó, các tổ chức của UBND cấp tỉnh, cấp huyện đã giảm bớt đáng kể số lượng đầu mối các cơ quan chuyên môn so với trước thời kỳ thực hiện cải cách hành chính. Ở cấp tỉnh, các sở và tương đương có 21 cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

Qua việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, UBND tỉnh đã thành lập một số tổ chức mới, điều chỉnh hoặc bổ sung chức năng nhiệm vụ của một số sở, ngành, phòng chuyên môn ở cấp huyện nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương và phù hợp với xu hướng cải cách hành chính là tách chức năng quản lý nhà nước với các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công.

Đi liền với việc sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, UBND tỉnh đã đẩy mạnh phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy và cán bộ. Qua gần hai năm thực hiện đã phát huy chủ động, chịu trách nhiệm

(*) Phó Giám đốc Sở Nội vụ Hải Dương

của người đứng đầu các cấp chính quyền đáp ứng yêu cầu của cải cách hành chính nhà nước và thực hiện từng bước chủ trương xã hội hoá trong các lĩnh vực hoạt động sự nghiệp.

3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

Việc thực hiện cải cách trong những năm qua đã tập trung vào việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp để có lập trường tư tưởng vững vàng và chuyên môn, kỹ năng hành chính nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực sự là những công bộc của dân. Đã tiến hành phân cấp quản lý biên chế hành chính nhà nước, biên chế sự nghiệp nhà nước. Cho phép các đơn vị sự nghiệp được hợp đồng đối với biên chế sự nghiệp để tạo quyền tự chủ về nguồn nhân lực. Công tác thi tuyển, xét tuyển được thực hiện công khai từ khâu thông báo, điều kiện thi tuyển, xét tuyển, các tiêu chí về tính điểm đến tổ chức thi tuyển, xét tuyển...

Trong năm 2005, đã tổ chức thi tuyển công chức ở 20 sở, ngành và 12 huyện, thành phố được 110 công chức. Thi tuyển viên chức tại 520 hội đồng thi được 2.304 viên chức. Trong đó, sự nghiệp giáo dục - đào tạo 492 hội đồng tuyển 2.126 viên chức, sự nghiệp y tế 10 hội đồng tuyển 105 viên chức, sự nghiệp văn hoá, phát thanh truyền hình 6 hội đồng tuyển 26 viên chức, sự nghiệp khác 12 hội đồng tuyển 47

viên chức. Qua việc thi tuyển công chức, viên chức đã tuyển chọn được những người có trình độ đáp ứng cơ cấu ngạch và góp phần trẻ hoá và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các ngành, các cấp hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng 5 năm (2001-2005). Cán bộ, công chức trong tỉnh đã được bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quốc phòng, tin học, ngoại ngữ, kinh tế hội nhập... Trong 4 năm (2003-2006) đã mở 2 lớp chương trình thạc sỹ cho cán bộ chủ chốt của tỉnh, huyện; trong đó có một lớp 49 người đã tốt nghiệp. Chính vì vậy, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và từng bước tiêu chuẩn hoá.

Đã thực hiện việc đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại có thời hạn và luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý theo Nghị quyết 11 Bộ Chính trị. Trong ba năm (2002-2005) đã luân chuyển hơn 20 cán bộ lãnh đạo các sở, ngành về làm Bí thư huyện uỷ, Chủ tịch UBND huyện, thành phố và ngược lại. Nhìn chung, cán bộ luân chuyển đã sớm tiếp cận công việc phát huy năng lực chuyên môn ở môi trường công tác mới. Sau luân chuyển một số đồng chí được đề bạt vào nhiệm vụ cao hơn. Tỉnh cũng đã ban hành quyết định về chính sách thu hút ưu đãi và

sử dụng nhân tài. Đã tiến hành chuyển xếp lương cũ sang lương mới cho 30.943 người, đồng thời cũng thực hiện các quy định về chuyển ngạch, nâng ngạch, nâng lương sớm cho cán bộ, công chức, viên chức góp phần động viên cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Cải cách tài chính công:

Tỉnh đã triển khai thực hiện phân cấp quản lý tài chính công, ngân sách đối với các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp, tạo điều kiện cho các cơ quan chủ động quản lý và sử dụng ngân sách theo quy định của nhà nước. Từ năm 2003 đã chỉ đạo triển khai thí điểm việc khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho 10 sở, ngành và 5 UBND huyện, thành phố; áp dụng cơ chế tài chính theo Nghị định 10 đối với 73 đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành, 286 đơn vị thuộc UBND các huyện, thành phố. Sau 3 năm thực hiện, kết quả thu được tại các đơn vị khá khả quan: đã đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp biên chế hợp lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất, hiệu quả công việc. Nhiều cơ quan đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng định mức tiêu chuẩn chi của cơ quan như quy chế sử dụng điện thoại công vụ, định mức cước phí điện thoại, quy chế sử dụng điện và thiết bị điện, quy chế sử dụng ô tô đi công tác... Hàng năm tổ chức Hội nghị công nhân viên chức, thực hiện quy chế dân

chủ cơ sở tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia giám sát thực hiện cơ chế khoán kinh phí theo đề án đã được duyệt. Nhờ đó đã tiết kiệm chi từ kinh phí được khoán, do đó có nguồn vốn để góp phần tăng thêm một phần thu nhập cho cán bộ, công chức. Đối với các đơn vị sự nghiệp, nhất là các đơn vị sự nghiệp có thu đã giao quyền tự chủ về tài chính, chủ động sử dụng các nguồn kinh phí đáp ứng yêu cầu hoạt động của đơn vị. Từ năm 2006 đã tiến hành giao biên chế và kinh phí cho các đơn vị hành chính và được ổn định trong 3 năm.

Với những kết quả trên đã góp phần quan trọng để Hải Dương phát huy được các nguồn lực, khai thác được lợi thế của tỉnh về tài nguyên, vị trí địa lý, truyền thống văn hoá làm cho kinh tế của tỉnh tiếp tục tăng cao, tổng sản phẩm GDP tăng gần 10,8% cao hơn bình quân chung của cả nước 7,5%. Xét về quy mô Hải Dương đã vươn lên đứng hàng thứ 4 trong 11 tỉnh đồng bằng Sông Hồng và trong 8 tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch khá nhanh theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Hải Dương trước đây vốn là một tỉnh thuần nông nhưng đến nay giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng – dịch vụ đã đạt trên 73%. Giá trị sản xuất các ngành đều tăng khá, thu ngân sách đạt

cao nhất từ trước đến nay (2.450 tỷ đồng). Tỉnh đã quan tâm tạo môi trường, điều kiện thu hút đầu tư phát triển công nghiệp dân doanh và công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đã có 78 dự án với tổng số vốn đăng ký 714,7 triệu USD. Trong đó có 50 doanh nghiệp đi vào hoạt động. Các lĩnh vực văn hoá – giáo dục – y tế – xã hội tiếp tục phát triển, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh (hiện còn 17,9% tiêu chí mới) là một trong 3 tỉnh sớm hoàn thành xóa nhà tranh tre vách đất. An ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững, quốc phòng được tăng cường.

Từ những kết quả đạt được trên đây là do:

Một là, có sự chỉ đạo chặt chẽ của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh. Quá trình thực hiện có chỉ đạo thí điểm, sơ kết rút kinh nghiệm kịp thời, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Nghị quyết số 19/NQ-TU ngày 25/4/2002 về tiếp tục sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 7 khoá 8 và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch số 465/KH-UB ngày 16/9/2002 về cải cách hành chính giai đoạn 2002–2005.

Tỉnh uỷ đã đưa việc kiểm tra cải cách hành chính vào chương trình kiểm tra của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và thành lập đoàn kiểm tra do một đồng chí thường vụ Tỉnh uỷ làm trưởng đoàn. Đã tiến hành kiểm tra 5 sở, ngành, 3

huyện, thành phố và báo cáo kết quả với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Thường trực HĐND, Ban pháp chế HĐND cũng đã đưa công tác kiểm tra thực hiện cải cách hành chính vào chương trình giám sát của Thường trực HĐND và các ban HĐND. UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo phân công các thành viên phụ trách các công việc và theo dõi các sở, ngành, huyện, thành phố. Hỗ trợ ngân sách để các đơn vị mua sắm trang thiết bị phục vụ cho bộ phận "một cửa". Việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đã kịp thời uốn nắn chấn chỉnh ngay những mặt yếu kém và yêu cầu các đơn vị được kiểm tra thực hiện ngày một tốt hơn.

Hai là, các cấp uỷ Đảng chính quyền thủ trưởng các cấp đã có nhận thức đúng đắn mục đích, ý nghĩa quan trọng yêu cầu của công tác CCHC. Từ đó đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của tỉnh. Đã xây dựng đề án, tổ chức cho cán bộ đi thăm quan trao đổi học tập kinh nghiệm của những đơn vị làm điểm trong tỉnh và thăm quan một số tỉnh bạn. Đầu tư nâng cấp phòng làm việc, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho bộ phận "một cửa" cử những cán bộ có năng lực, trách nhiệm, chuyên môn vững tham gia bộ phận "một cửa".

Ba là, Sở Nội vụ là cơ quan thường trực cải cách hành chính đã giúp UBND tỉnh thẩm định các đề án của các sở, ngành, huyện, thành phố và tham gia các đoàn kiểm tra

của tỉnh. Giúp tỉnh sơ kết, làm điểm, triển khai diện rộng đối với các đơn vị, Sở Nội vụ cũng đã tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong việc đẩy mạnh phân cấp về công tác tổ chức bộ máy và công tác quản lý cán bộ. Tiến hành sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn thuộc cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định 171, Nghị định

172 của Chính phủ. Phối hợp các sở, ngành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn cấp huyện và tiến hành thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực tổ chức nhà nước theo kế hoạch thanh tra hàng năm.

Trong thời gian tới, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thường xuyên của Tỉnh ủy,

HĐND, UBND tỉnh; sự nỗ lực quyết tâm cao của các cấp, các ngành trong tỉnh và sự ủng hộ, giúp đỡ của Trung ương, công tác CCHC giai đoạn 2006-2010 của tỉnh Hải Dương nhất định thu được những kết quả, góp phần quan trọng và tạo ra bước đột phá trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh ●

Nền hành chính theo hướng "dân biết..."

(Tiếp theo trang 18)

Nhà nước phải nắm bắt được một cách nhanh, nhạy, linh hoạt các nhu cầu của xã hội, công dân để đáp ứng. Mặt khác, do quy luật tất yếu của sự phát triển, nhu cầu, đòi hỏi của công dân phát triển nhanh hơn tư duy của các nhà quản lý trong các cơ quan nhà nước.

Không ít hoạt động quản lý

của một số cơ quan hành chính mang "tính tình huống", mang tính "chạy theo". Một chính phủ công khai, minh bạch với công dân là chính phủ sử dụng "tư vấn nhân dân" một cách hợp lý trong quá trình ra quyết định quản lý.

Thiếu sự tham gia của công dân, các tổ chức khi đưa ra các quyết định chính sách đã làm cho các quyết định đó không có hiệu lực. "Ba ông thợ da bằng một Gia cát" cũng là một kinh nghiệm dân gian quan trọng đòi hỏi nhà nước phải tham vấn nhân dân khi ra các quyết định. Quyền sử dụng đất tách khỏi quyền sở hữu nhà khi một mảnh đất có ngôi nhà gạch, cột, móng bê-tông liệu có thể giải quyết sở hữu nhà không gắn với sử dụng đất và có ai bán ngôi nhà bê-tông đó cho người khác để

họ "đập phá ngôi nhà đó" để chuyển đi. Chắc rằng, nếu hỏi dân, các công chức sẽ thấy được ngay nhiều bất hợp lý đó.

Dân tham gia, dân kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước minh bạch, công khai, mở cửa để dân được làm những quyền của họ sẽ tạo cơ hội để chống tham nhũng; chống lợi dụng nhà nước để mưu lợi ích riêng cho một nhóm lợi ích trong đó có các "quan tham".

Chính phủ, các cơ quan hành chính nhà nước càng minh bạch, mở cửa, công khai, cuộc chiến chống tham nhũng càng có nhiều cơ hội gặt hái được kết quả. Và, chỉ có thể đạt được mục tiêu của nền hành chính hiện đại khi nhà nước có trách nhiệm báo cáo với công dân, các tổ chức về những hoạt động của nhà nước có liên quan đến công dân, tổ chức và công dân, các tổ chức được đối xử một cách bình đẳng trong mối quan hệ với nhà nước sẽ làm cho nhà nước hoạt động hiệu quả hơn. Đó cũng là định hướng để xây dựng một nền hành chính dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Ghi chú:

(1) Mô hình "hiến chương khách hàng - công dân" đã được áp dụng lần đầu tiên tại Anh.

(2) Xem tài liệu đề tài "Quản lý chất lượng toàn bộ và ISO 9001:2000 trong các cơ quan hành chính nhà nước". Đề tài nghiên cứu khoa học. Bài đăng trên Tạp chí Tổ chức Nhà nước, Số 6/2005 ●